

Bản án số: 65/2022/HS-PT

Ngày: 19-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đắc Minh

Các Thẩm phán Ông Dương Tuấn Vinh

Ông Nguyễn Văn Khương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy Tiên - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Phước Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số 526/2021/TLPT- HS ngày 01 tháng 11 năm 2021. Do có kháng cáo của bị cáo và người đại diện theo pháp luật cho bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2021/HS-ST ngày 22/9/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo: **Nguyễn Duy K**; sinh ngày 29 tháng 5 năm 2004 tại Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: phường T, Quận 12, Thành Phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: phường G, thị xã T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: học sinh; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy B và bà Nguyễn Thị Thanh T; vợ, con chưa có; Tiền án, tiền sự: không có; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/4/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo: ông Nguyễn Duy B, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1982; cùng địa chỉ: phường G, thị xã T, tỉnh Tây Ninh, là cha, mẹ ruột của bị cáo. Ông B có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Nguyễn Kim H là Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tây Ninh, theo Quyết định số 190/QĐ-TTTGPL ngày 05/10/2021 của Giám đốc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của Tòa án: Ông Vũ Thanh H1 là Luật sư của Văn phòng luật sư Vũ Thanh H1 thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Duy K sống chung với ông nội là Nguyễn Văn Đ tại khu phố Gia Lâm, phường Gia Lộc, thị xã Trảng Bàng. Khoảng 15 giờ đầu tháng 3 năm 2021 Nguyễn Ngọc Lan C (sinh ngày 17/4/2012) đến nhà ông Đ chơi, lúc này bị cáo K nảy sinh ý định quan hệ tình dục với C nên dẫn C vào nhà vệ sinh và đưa điện thoại cho C xem phim; bị cáo ngồi trên bồn cầu rồi đỡ C ngồi trên đùi đối diện với bị cáo tiến hành giao cấu khoảng 02 phút thì em ruột bị cáo là Nguyễn Hoàng Bảo N kêu C đi chơi nên bị cáo dừng lại. Ngày 07/4/2021 chị Trần Kim P (mẹ cháu C) phát hiện sự việc nên làm đơn tố cáo. Quá trình điều tra bị cáo K thú nhận trước đó còn quan hệ tình dục với C 03 lần tại nhà ông Đ, cụ thể như sau:

Lần 1: khoảng 13 giờ 30 phút giữa tháng 11 năm 2020, C đến nhà chơi bị cáo K kêu C lên võng nằm chung rồi dùng chăn đắp lại tiến hành giao cấu khoảng 02 phút.

Lần 2: khoảng 14 giờ giữa tháng 12 năm 2020, C đến chơi bị cáo K kêu C nằm chung trên ván trong phòng ngủ rồi tiến hành dùng dương vật cọ sát vào âm hộ C khoảng 03 phút.

Lần 3: khoảng 13 giờ đầu tháng 01 năm 2021, bị cáo K kêu C lại võng nằm chung và đưa điện thoại cho C chơi, sau đó dùng chăn đắp lại tiến hành giao cấu với C thì ông Đ đi làm về nên bị cáo dừng lại.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 01/2021/TDTE ngày 12/4/2021 của Tung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh kết luận: màng trinh còn nguyên không rách; phía ngoài chân màng trinh vị trí 3, 4 giờ sung huyết viêm đỏ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2021/HS-ST ngày 22/9/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh đã tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy K phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”.
2. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 142; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 91, 101; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy K 14 (mười bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/4/2021.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về các biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 28/9/2021 bị cáo Nguyễn Duy K kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 05/10/2021 người đại diện theo pháp luật cho bị cáo ông Nguyễn Duy B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Duy K và người đại diện theo pháp luật cho bị cáo ông Nguyễn Duy B giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu: Về thủ tục tố tụng: kháng cáo trong hạn luật định. Về nội dung vụ án, quyết định của bản án sơ thẩm đúng như chủ tọa phiên tòa tóm tắt. Về nội dung vụ án: quá trình điều tra, xét xử ở cấp sơ thẩm và tại phiên tòa hôm nay, cho thấy bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã tuyên.

Bị cáo biết bị hại còn nhỏ tuổi nhưng vì nhu cầu sinh lý của bản thân mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo phạm tội thuộc khung hình phạt có mức án từ 20 năm tù, chung thân đến tử hình, cấp sơ thẩm đã cân nhắc cho bị cáo mức án 14 năm tù đã là xem xét, Cưu cồ. Bị cáo và người đại diện theo pháp luật cho bị cáo ông Nguyễn Duy B có kháng cáo nhưng không có chứng cứ mới để làm căn cứ xem xét. Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của bị cáo và người đại diện theo pháp luật cho bị cáo ông Nguyễn Duy B, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Ý kiến của người bào chữa – Luật sư Vũ Thanh H1: Mong Hội đồng xét xử xem xét bản chất của vụ việc, cái ôm của bị cáo đối với bị hại là sự ôm ấp của tình thương vì bị cáo và bị hại có mối quan hệ họ hàng. Nếu phải xét xử thì nên quan tâm đây là hành vi phạm tội không thành được xem là chưa xâm hại bị hại như theo kết luận giám định pháp y về tình dục số 01 đã nêu. Hơn nữa, bị cáo có hoàn cảnh gia đình không trọn vẹn, cha mẹ ly hôn không sống cùng bị cáo nên không kịp thời dạy dỗ, giám sát, chăm sóc và quan tâm bị cáo trong độ tuổi dậy thì đây sự tò mò. Trong quá trình điều tra, bị cáo thành thật khi tự khai ra 03 lần phạm tội trước. Bị cáo có thái độ rất ăn năn hối hận và tuổi đời bị cáo còn quá nhỏ, việc xử phạt bị cáo 14 năm tù là quá dài, không cần thiết. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức án nhẹ hơn, nhẹ nhất có thể.

Ý kiến của người bào chữa – Luật sư Lê Nguyễn Kim H: Bị cáo thuộc trường hợp trẻ em phạm tội cần được áp dụng những quy định riêng khi xem xét tội danh cũng như hình phạt. Mong Hội đồng xét xử xem xét khi mẹ bị hại tố cáo hành vi phạm tội của bị cáo chỉ 01 lần, nhưng bị cáo tự khai báo 03 lần trước, đây là trường hợp tự thú, cần được xem xét áp dụng điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt. Nếu cho rằng bị cáo muốn thỏa mãn dục vọng để hèn là không chính xác vì cả 04 lần thực hiện hành vi, bị cáo chỉ là mô phỏng lại hành vi trong phim ảnh chứ không cố ý xâm hại bị hại đến cùng. Hoàn cảnh gia đình là yếu tố quan trọng dẫn đến sự việc ngày hôm nay, sự vắng mặt của người lớn, thiếu giám sát, ngăn cản kịp thời việc làm sai trái của con trẻ dẫn đến hậu quả đáng tiếc. Gia đình bị cáo mong muốn được sửa chữa sai lầm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét ghi nhận thiện chí của Ông B muốn nộp số tiền 10.000.000 đồng gửi đến gia đình bị hại là tình tiết mới để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo ông Nguyễn Duy B trình bày: Ông B xin nhận lỗi của người làm cha đã không làm được nhiệm vụ nuôi dạy con. Sau khi ly hôn với mẹ của bị cáo, Ông B đã có gia đình mới nên không có đủ thời gian để dạy dỗ, quan tâm bị cáo kịp thời. Nay Ông B mong mỏi được bù đắp một phần lỗi lầm của bị cáo bằng một khoản tiền gửi đến gia đình bị hại. Trước khi xét xử sơ thẩm và phúc thẩm, Ông B đã nhiều lần đến thăm, xin lỗi và muốn gửi số tiền 10.000.000 đồng nhưng gia đình bị hại không nhận. Xin Hội đồng xét xử xem xét ghi nhận việc tự nguyện khắc phục hậu quả do bị cáo gây ra tại bản án phúc thẩm để có thể thi hành thông qua thi hành án xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận: Tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo đã được cấp sơ thẩm áp dụng đúng và đủ, việc Ông B tự nguyện nộp 10.000.000 đồng nhưng gia

đình bị hại không đồng ý nhận, tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát rất thông cảm và Ca sẽ nhưng đề nghị Hội đồng xét xử chỉ nên ghi nhận thái độ của gia đình bị cáo chứ không phải căn cứ chấp nhận kháng cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo để bị cáo có cơ hội sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo, người đại diện theo pháp luật cho bị cáo ông Nguyễn Duy B trong hạn luật định nên đủ điều kiện để xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo và người đại diện theo pháp luật cho bị cáo ông Nguyễn Duy B:

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo bị cáo Nguyễn Duy K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, vật chứng vụ án, lời khai của người bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận: khoảng 15 giờ đầu tháng 3 năm 2021 cháu Nguyễn Ngọc Lan C đến chơi nhà ông Nguyễn Văn Đ (ông nội của bị cáo) tại khu phố Gia Lâm, phường Gia Lộc, thị xã Trảng Bàng; lúc này bị cáo K nảy sinh ý định quan hệ tình dục với C nên dẫn vào nhà vệ sinh và đưa điện thoại cho C xem phim; bị cáo ngồi trên bồn cầu rồi đỡ C ngồi trên đùi đối diện với bị cáo thực hiện hành vi giao cấu khoảng 02 phút thì em ruột bị cáo là Nguyễn Hoàng Bảo N kêu C đi chơi nên bị cáo dừng lại. Ngày 07/4/2021 chị Trần Kim P (mẹ cháu C) phát hiện sự việc nên làm đơn tố cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo K thừa nhận trước đó vào giữa tháng 11 năm 2020 đến đầu tháng 01 năm 2021 bị cáo đã thực hiện hành vi giao cấu với C 03 lần tại nhà ông Đ. Tính đến tháng 11 năm 2020 thì cháu C mới được 8 tuổi 7 tháng.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Duy K về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 142 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan, không sai.

[2.2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Duy K thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội; nguyên nhân dẫn đến vụ án do bị cáo xem phim đồi trụy trên mạng xã hội; hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến sự phát triển bình thường về thể chất, sinh lý của trẻ em; làm ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm của bị hại; gây mất trật tự trị an tại địa phương; cần xử lý nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa. Trong khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tuyên cho bị cáo mức án 14 năm tù là đã có Cáo cố, áp dụng đúng quy định tại Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét tình tiết bị cáo tự nguyện khai báo 03 lần phạm tội trước để đánh giá đây là trường hợp tự thú quy

định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để cân nhắc khi lượng hình là có thiếu sót.

Hội đồng xét xử nhận thấy việc bị cáo có hành vi trái đạo đức và pháp luật, nhưng đều xuất phát từ việc bị cáo phạm tội trong độ tuổi vị thành niên, là thời điểm con người chưa hoàn thiện khả năng nhận thức, có hiểu biết hạn chế về cuộc sống, về pháp luật. Hơn nữa, trong thời buổi mạng xã hội phát triển mà bị cáo không sống cùng cha mẹ do cha mẹ ly hôn khi bị cáo còn nhỏ; cha bị cáo lấy vợ khác nên bỏ bê, thiếu chăm sóc, giáo dục bị cáo, nên khi bị cáo có những tò mò về giới tính thì bị cáo tự do tìm hiểu, dễ dàng tiếp cận những trang web có nội dung không phù hợp độ tuổi nhưng không ai dạy bảo, uốn nắn kịp thời. Đó là một thiệt thòi và một yếu tố quan trọng dẫn đến việc bị cáo đã có hành vi lệch lạc so với chuẩn mực mà bị cáo không ý thức được. Bị cáo là người chưa thành niên phạm tội, là chủ thể của tội phạm nhưng cũng là đối tượng được bảo vệ đặc biệt. Việc áp dụng mức hình phạt 14 năm tù là quá nghiêm khắc, chưa xem xét đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết giảm nhẹ cho bị cáo một mức án thấp hơn cũng đủ tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mà vẫn đảm bảo được nguyên tắc xử lý người chưa thành niên phạm tội là đề cao tính giáo dục là chính.

Bởi các nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và người đại diện theo pháp luật cho bị cáo ông Nguyễn Duy B.

[2.3] Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Nguyễn Duy B trình bày về việc ông muốn nộp số tiền 10.000.000 đồng nhằm khắc phục một phần lỗi lầm cho bị cáo. Tuy nhiên việc làm này không được gia đình bị hại chấp nhận. Hội đồng xét xử nhận thấy đây không thuộc tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử không xem xét. Quan điểm của Viện kiểm sát là không phù hợp nên không chấp nhận, lời bào chữa của các luật sư là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 355, điểm c, khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Duy K và người đại diện theo pháp luật cho bị cáo ông Nguyễn Duy B. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2021/HS-ST ngày 22/9/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh về phần hình phạt.

Tuyên xử:

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy K phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 142; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm r, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 91, 101; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy K 13 (mười ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/4/2021.

2/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

3/ Án phí: Bị cáo Nguyễn Duy K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Tây Ninh (2);
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Công an tỉnh Tây Ninh (2);
- Cục THADS tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo, NDD pháp luật cho BC (2);
- Lưu: HSVA (2) VP (5) 18b LTTT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đắc Minh